

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CH
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HS-ST

Ngày 09-6-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CH, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hòa Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thế Phương;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Khuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Ch, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Ch tham gia phiên tòa:
Ông Phan Hoàng Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Ch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2020/TLST- HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Đoàn Văn H, sinh năm 1976, nơi cư trú: Khóm L H 1, phường L S, thị xã T C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Văn Ph, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1943; Anh chị, em ruột có 05 người, bị cáo là người thứ ba.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/02/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Văn H: Bà Lê Hồ Bích H là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Bị hại: Ông Trịnh Văn Đ, sinh năm 1982, địa chỉ: Khóm Long H 2, phường Long S, thị xã T C, tỉnh An Giang (có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại Trịnh Văn Đ: Ông Trịnh Văn X, sinh năm 1974, địa chỉ: Khóm Long H 2, phường Long S, thị xã T C, tỉnh An Giang (có mặt).

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1979 (vắng mặt);
- Ông Phạm Văn L, sinh năm 1979 (vắng mặt);
- Bà Ngô Thị C, sinh năm 1936 (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 08/12/2019, Đoàn Văn H đi đến nhà ông Phạm Văn L thuộc tổ 3, Khóm Long H 2, phường Long S, thị xã T C để uống rượu cùng với ông L, Trịnh Văn Đ và Nguyễn Văn S. Trong lúc uống rượu, Đ rủ H đánh bài (loại bài 6 lá lựa), H không đồng ý nên giữa Đ và H cự cãi qua lại với nhau. Thấy vậy, ông L lấy bộ bài ném bỏ nhưng Đ vẫn tiếp tục chửi và dùng chân đạp vào người của H, H dùng chân đạp vào chân và bụng của Đ. Lúc này, Đ đang đứng đối diện với H (gần lan can), Đ dùng tay đánh H, H dùng tay đánh trúng vào ngực của Đ, làm cho Đ ngã về sau và ngã qua lan can bên trái rơi xuống đất, bị thương và bất tỉnh nên mọi người xung quanh đã đưa Đ về nhà. Đến ngày 09/12/2019, Đ được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang tại thành phố Châu Đốc để điều trị. Đến ngày 16/01/2020, Đ được xuất viện, tiếp tục điều trị ngoại trú.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 37/20/TgT ngày 07/02/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh An Giang, kết luận: Trịnh Văn Đ, sinh năm 1982. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 66%.

Ngày 24/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Ch khởi tố Đoàn Văn H về tội “Cố ý gây thương tích”.

Cáo trạng số 22/CT-VKSTC ngày 23/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Ch truy tố bị cáo: Đoàn Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, đồng thời bị cáo đã động viên gia đình bồi thường cho ông Đ nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Trịnh Văn X đại diện theo ủy quyền của bị hại trình bày: Thống nhất nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo H, yêu cầu xét xử bị cáo H theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường cho bị hại được số

tiền 11.000.000đồng, nay tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường thêm cho bị hại chi phí điều trị vết thương tích, mất thu nhập số tiền 32.054.000 đồng

Bị cáo H thống nhất bồi thường thêm cho bị hại số tiền 32.054.000 đồng, theo yêu cầu của bị hại.

Người làm chứng ông Phạm Văn L, ông Nguyễn Văn S và bà Ngô Thị C vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên trong quá trình điều tra đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, trình bày phù hợp với nội dung vụ án.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Ch vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Văn H mức án từ 05(ba) năm đến 06 (sáu) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng các Điều 584,585,586,590 Bộ luật dân sự; Điều 48 Bộ luật dân sự, công nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và đại diện theo ủy quyền của bị hại, Bị cáo H phải bồi thường thêm cho bị hại chi phí điều trị thương tích, mất thu nhập số tiền 32.054.000 đồng

Bà Lê Hồ Bích H có gởi bài bào chữa cho bị cáo H trình bày: Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Ch về tội danh và Điều khoản truy tố đối với bị cáo H. Tuy nhiên, về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử khi lượng hình có xem xét cho bị cáo tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trình độ học vấn thấp, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo H mức án thấp theo đề nghị của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Ch, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Ch, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, đại diện theo ủy quyền bị hại, có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, người làm chứng ông Phạm Văn L, ông Nguyễn Văn S và bà Ngô Thị C

vắng mặt tại phiên tòa. Xét, những người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra và không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Về nội dung:

[3] Hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Văn H khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 08/12/2019, bị cáo H cùng với Trịnh Văn Đ, ông Nguyễn Văn S uống rượu tại nhà ông Phạm Văn L, do Đ biết bị cáo H có tiền vừa mới bán con gà cho ông L nên đã rủ bị cáo H đánh bài ăn thua bằng tiền, đang trong lúc đánh bài thì giữa Đ và bị cáo H xảy ra mâu thuẫn, cự cãi với nhau nên dẫn đến đôi bên xô xát, hậu quả bị cáo H dùng tay đánh Đ làm cho ông Đ ngã ngửa về sau từ trên nhà ông L rơi xuống đất, người nhà đã đưa Đ về nhà. Đến ngày 09/12/2019, ông Đ bất tỉnh và được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang điều trị, tỉ lệ tổn thương cơ thể do bị cáo H gây ra là 66%.

Lời khai nhận của bị cáo H phù hợp với nội dung của Cáo trạng, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh, sơ đồ hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Ch lập và kết luận giám định pháp y. vật chứng và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, hành vi của bị cáo H gây thương tích cho bị hại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 66%, đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương, do đó cần phải xử lý nghiêm, phù hợp tính chất và mức độ phạm tội mà bị cáo gây qua đó cũng nhằm mục đích giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng và chống tội phạm chung trong giai đoạn hiện nay.

[5] Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên có xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H đã bồi thường cho bị hại được số tiền 11.000.000đồng, người đại diện của bị hại ông Trịnh Văn X yêu cầu bị cáo H phải bồi thêm cho bị hại chi phí điều trị và mất thu nhập số tiền 32.054.000 đồng, bị cáo H đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, xét thấy giữa bị cáo H và người đại diện theo ủy quyền của bị hại đã thỏa thuận được số tiền bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại 32.054.000 đồng, Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa

thuận này, bị cáo H phải có trách nhiệm tiếp tục bồi thường phí điều trị và mất thu nhập chi bị hại Đ số tiền 32.054.000 (ba mươi hai triệu, không trăm năm mươi bốn nghìn) đồng,

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo H là hộ nghèo, do đó áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo H

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo: Đoàn Văn H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”;

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn H 05(năm) tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày 24/02/2020 (*Hai mươi bốn, tháng hai, năm hai nghìn không trăm hai mươi*).

Về trách nhiệm dân sự: *Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật Dân sự;*

Công nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Đoàn Văn H và ông Trịnh Văn X đại diện theo ủy quyền của bị hại, bị cáo Đoàn Văn H phải có trách nhiệm bồi thường tiếp tục cho bị hại ông Trịnh Văn Đ chi phí điều trị thương tích, tiền mất thu nhập số tiền 32.054.000(ba mươi hai triệu, không trăm năm mươi bốn nghìn) đồng

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí hình sự, dân sự sơ thẩm: *Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. miễn toàn bộ án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Đoàn Văn H*

Về quyền kháng cáo đối với Bản án: *Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.*

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Tân Ch (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Chi cục THADS thị xã Tân Ch (1);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: hồ sơ vụ án, bộ phận THA (2);
- Lưu: văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Phạm Hòa Bình